

Số: 162/KH-UBND

Bình Phước, ngày 26 tháng 5 năm 2022

## KẾ HOẠCH

### Phát động phong trào thi đua “Chuyển đổi số giai đoạn 2022 - 2025” trên địa bàn tỉnh Bình Phước

Thực hiện Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến 2025, định hướng đến 2030; Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước và Kế hoạch số 312/KH-UBND ngày 13/10/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Để đẩy nhanh tiến độ thực hiện Chuyển đổi số giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch phát động Phong trào thi đua “Chuyển đổi số giai đoạn 2022 - 2025” trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

- Nhằm phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức về sứ mệnh, sự cần thiết, tính cấp bách của chuyển đổi số trong xã hội và hành động đồng bộ ở các cấp với sự tham gia của toàn dân thực hiện thắng lợi chương trình chuyển đổi số quốc gia.

- Tổ chức phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả phấn đấu đến năm 2025 thực hiện phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số theo các mục tiêu cơ bản của Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến 2025, định hướng đến 2030”; Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước và Kế hoạch số 312/KH-UBND ngày 13/10/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng



bộ tỉnh về chuyển đổi số năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước. Qua đó, góp phần đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan quản lý Nhà nước, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, phương thức sống, làm việc của người dân.

- Thông qua phong trào thi đua, phát huy, khuyến khích tính sáng tạo của các tổ chức và cá nhân, từ đó đề xuất những giải pháp khắc phục khó khăn để đẩy nhanh tiến độ, thực hiện hoàn thành các công trình, dự án trọng điểm của tỉnh và phấn đấu đến năm 2025, cơ bản hình thành chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số trên địa bàn tỉnh, trong đó các hoạt động của chính quyền cơ bản diễn ra trên không gian mạng; hoàn thiện nền tảng dữ liệu số; quản lý và đảm bảo an ninh, an toàn các giao dịch trên không gian mạng.

## 2. Yêu cầu

- Phong trào thi đua phải được triển khai sâu rộng, đồng bộ, xuyên suốt từ tỉnh đến cơ sở với nội dung, hình thức phong phú, thiết thực và đạt hiệu quả.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức, doanh nghiệp phải coi việc thực hiện phong trào thi đua là nhiệm vụ quan trọng, luôn song hành trong chỉ đạo, điều hành các hoạt động của đơn vị, chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch đẩy nhanh tiến độ chuyển đổi số theo từng ngành, lĩnh vực, cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Đề cao trách nhiệm, vai trò của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, địa phương, doanh nghiệp trong việc chỉ đạo tổ chức thực hiện phong trào, việc tổ chức thực hiện phong trào thi đua phải thường xuyên, liên tục, có đôn đốc, kiểm tra, đánh giá định kỳ hằng năm.

- Phong trào thi đua “Chuyển đổi số giai đoạn 2022 - 2025” được tổ chức triển khai thực hiện từ nay đến hết ngày 31/12/2025. Việc bình xét, lựa chọn và đề nghị khen thưởng phải được thực hiện từ cơ sở và đảm bảo tính dân chủ, công khai, minh bạch và kịp thời.

## II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ NỘI DUNG THI ĐUA

**1. Phạm vi:** Phong trào thi đua “Chuyển đổi số giai đoạn 2022 - 2025” được triển khai trên phạm vi toàn tỉnh.

### 2. Đối tượng thi đua:

**2.1. Tập thể:** Cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp, tổ chức hợp pháp trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

**2.2. Cá nhân:** Cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp, tổ chức hợp pháp trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

### **3. Nội dung thi đua**

3.1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy, chính quyền, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội về chuyển đổi số; nâng cao nhận thức về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số, gắn tuyên truyền các mục tiêu, nhiệm vụ của chuyển đổi số với các nghị quyết, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của cơ quan, đơn vị, địa phương.

3.2. Xây dựng chương trình, kế hoạch và đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số theo từng ngành, lĩnh vực, cơ quan, đơn vị, địa phương; chủ động rà soát, tham mưu sửa đổi, xây dựng cơ chế chính sách của tỉnh nhằm tạo môi trường pháp lý thuận lợi cho chuyển đổi số, thúc đẩy Chính phủ số, khuyến khích doanh nghiệp tham gia vào nền kinh tế số phát triển xã hội số.

3.3. Tích cực bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về công nghệ số, chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp, người dân và doanh nghiệp; tập trung đào tạo nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công nghệ thông tin, thu hút nguồn nhân lực công nghệ thông tin chất lượng cao tham gia vào quá trình chuyển đổi số của tỉnh.

3.4. Ưu tiên đảm bảo các nguồn lực để thực hiện các hoạt động chuyển đổi số.

3.5. Tăng cường đầu tư, phát triển hạ tầng số, nền tảng số, sẵn sàng thử nghiệm các giải pháp, công nghệ mới nhằm đáp ứng yêu cầu và thúc đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số.

3.6. Đẩy mạnh nghiên cứu, hợp tác với các doanh nghiệp công nghệ nhằm hình thành các mô hình kinh doanh, sản xuất sản phẩm, dịch vụ mới, từng bước ứng dụng công nghệ số, đặc biệt là công nghệ chuỗi khối, trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn... trong tổ chức quản lý, phát triển kinh tế của tỉnh.

3.7. Tích cực xây dựng và tạo lập dữ liệu mở phục vụ người dân, doanh nghiệp khai thác, truy cập, sử dụng, góp phần công khai, minh bạch, phòng, chống tiêu cực, tham nhũng, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

3.8. Tăng cường đảm bảo an ninh thông tin và an toàn dữ liệu, phòng chống hiệu quả các hoạt động phá hoại, thâm nhập hệ thống quản lý, điều hành

chính quyền điện tử, kịp thời cảnh báo cũng như xử lý các sự cố xảy ra trên địa bàn tỉnh.

### 3.9. Chú trọng ưu tiên, đẩy mạnh thi đua chuyển đổi số ở một số lĩnh vực:

- Lĩnh vực Dân cư: Mọi vấn đề liên quan đến công dân đều được kết nối, chia sẻ thông qua mã số định danh công dân thông qua căn cước công dân. Triển khai các giải pháp để bổ sung, cập nhật thường xuyên thông tin công dân trong cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư, bảo đảm thông tin luôn “đúng, đủ, sạch, sống” một cách bền vững và lâu dài, cung cấp dữ liệu chính xác cho các sở, ban, ngành, địa phương; kết nối các hệ thống thông tin của tỉnh với cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư để giải quyết các dịch vụ công trực tuyến trên cổng dịch vụ công của tỉnh phục vụ chính quyền số, kinh tế số.

- Lĩnh vực Tài nguyên: Hoàn thành việc đo giải thửa, xây dựng dữ liệu đất đai toàn tỉnh; phát triển ứng dụng chuyên ngành, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai; hoàn thiện hệ thống bản đồ nền GIS làm nền tảng phát triển các dịch vụ số phát triển kinh tế số, xã hội số; lắp đặt hệ thống quan trắc tự động ở 100% khu, cụm công nghiệp và một số điểm cần thiết.

- Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo: Triển khai các nền tảng dạy và học trực tuyến; số hóa giáo trình, chia sẻ tài nguyên giảng dạy. Phát triển các nền tảng kết nối nhà trường và phụ huynh; số hóa, hoàn thiện cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục và Đào tạo; triển khai đề án trường học thông minh tại các cấp học; xây dựng Cổng thông tin điện tử liên thông từ Trường đến Phòng Giáo dục và Đào tạo... đến năm 2025 cơ bản hình thành hệ sinh thái số ngành Giáo dục và Đào tạo.

- Lĩnh vực Y tế: Phát triển dữ liệu về y tế, thực hiện số hóa trong ngành Y tế; liên thông chia sẻ dữ liệu với các cơ sở y tế trong toàn quốc; triển khai các nền tảng khám chữa bệnh từ xa, cấp đơn thuốc bảo hiểm từ xa; kết nối đến các bệnh viện: Chợ Rẫy, Đại học Y dược Thành phố Hồ Chí Minh, các hệ thống hỗ trợ từ xa của Trung ương; xây dựng hệ thống chăm sóc sức khỏe dựa trên nền tảng số, cơ sở dữ liệu dân cư; triển khai thí điểm bệnh viện thông minh, hệ thống quản trị y tế thông minh.

- Lĩnh vực Tài chính - Ngân hàng: Ngoài việc thực hiện số hóa theo yêu cầu ngành dọc, thực hiện kết nối với các chủ thể có quan hệ trong tỉnh để giải quyết các vấn đề trực tuyến liên quan (thông báo thu thuế, nộp phạt, thanh toán trực tuyến...).

- 100% các dịch vụ công đủ điều kiện được nâng cấp lên mức 4; 90% hồ sơ công việc được lưu trữ trên môi trường mạng (trừ hồ sơ thuộc bí mật nhà



nước); ít nhất 50% hoạt động kiểm tra, giám sát được thực hiện trên môi trường số và hệ thống thông tin ngân hàng nhà nước; ít nhất 50% các nghiệp vụ ngân hàng cho phép khách hàng thực hiện hoàn toàn trên môi trường số; ít nhất 50% người dân trưởng thành sử dụng dịch vụ thanh toán điện tử; ít nhất 50% quyết định giải ngân, cho vay của ngân hàng thương mại, công ty tài chính đối với khoản vay nhỏ lẻ, vay tiêu dùng của khách hàng cá nhân được thực hiện theo hướng số hóa, tự động; ít nhất 70% số lượng giao dịch của khách hàng được thực hiện thông qua các kênh số; ít nhất 70% hồ sơ công việc tại các tổ chức tín dụng được xử lý và lưu trữ trên môi trường mạng (trừ hồ sơ thuộc bí mật nhà nước).

- Lĩnh vực Nông nghiệp: Xây dựng cơ sở dữ liệu số hoá về thổ nhưỡng, vùng trồng, chuỗi cung ứng sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm nông lâm nghiệp; số hóa lĩnh vực thủy lợi nước sạch nông thôn, chăn nuôi, lâm nghiệp... các sản phẩm nông nghiệp chủ lực của tỉnh (điều, cao su, tiêu, cà phê, cây ăn trái...), các sản phẩm được chứng nhận OCOP; xây dựng chính sách hỗ trợ các Hợp tác xã, hộ nông dân ứng dụng công nghệ 4.0, IOT trong sản xuất, tham gia các sàn thương mại điện tử, truy xuất nguồn gốc sản phẩm; hoàn thành thực hiện số hóa trong ngành Nông nghiệp.

- Lĩnh vực Giao thông vận tải: Phát triển các nền tảng quản lý giao thông thông minh, quản lý hạ tầng logistics, quản lý phương tiện và giấy phép người điều khiển phương tiện giao thông; Thực hiện số hóa, xây dựng cơ sở dữ liệu ngành Giao thông vận tải.

- Lĩnh vực năng lượng: Xây dựng cơ sở dữ liệu về quản lý nhu cầu năng lượng; hoàn thiện hệ thống thu thập dữ liệu thủy văn, cảnh báo lũ, cảnh báo xả nước điều tiết hồ chứa thủy điện và xây dựng bản đồ số vùng hạ du tại các nhà máy thủy điện trên địa bàn tỉnh; ứng dụng công nghệ số trong lĩnh vực năng lượng nhằm quản lý tình hình sản xuất và phục vụ dự báo, giám sát, kiểm tra, điều hành thủy điện.

- Lĩnh vực sản xuất công nghiệp: Xây dựng chính sách khuyến khích chuyển đổi số, tạo ưu đãi cho các doanh nghiệp chuyên đổi số và cho các công ty start up về giải pháp công nghệ số để doanh nghiệp logistics có thể mua giải pháp hoặc thuê giải pháp từ các doanh nghiệp cung cấp phần mềm để áp dụng; xây dựng cơ sở dữ liệu về số hóa ngành công nghiệp; tuyên truyền, phổ biến các chủ trương chính sách về chuyển đổi số, hỗ trợ các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp chuyển đổi số.

### III. CHỈ TIÊU PHÂN ĐẦU ĐẾN NĂM 2025

#### 1. Phát triển Chính phủ số, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

- 100% dịch vụ công trực tuyến được thiết kế, thiết kế lại nhằm tối ưu hóa trải nghiệm người dùng, khi sử dụng được điền sẵn dữ liệu mà người dùng đã cung cấp trước đó theo thỏa thuận, phù hợp với tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ.

- 100% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống của các cấp chính quyền từ Trung ương đến địa phương.

- Tối thiểu 80% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trực tuyến, người dân chỉ phải nhập dữ liệu một lần.

- 100% cơ quan nhà nước cấp tỉnh tham gia mở dữ liệu và cung cấp dữ liệu mở phục vụ phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số.

- 100% hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ của cơ quan nhà nước được thực hiện trên nền tảng quản trị tổng thể, thống nhất.

- 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số bởi chữ ký số chuyên dùng, trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật.

- 100% công tác báo cáo được thực hiện trên hệ thống thông tin báo cáo quốc gia.

- 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản; 50% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng phân tích, khai thác dữ liệu và công nghệ số.

#### 2. Phát triển kinh tế số

- Kinh tế số chiếm 20% GRDP.

- Đẩy mạnh phát triển công nghiệp công nghệ thông tin và dịch vụ viễn thông (ICT); các hoạt động kinh tế số nền tảng trên mạng Internet (Kinh tế số Internet); kinh tế số ngành. Phân đầu đến năm 2025, tỷ trọng kinh tế số của mỗi ngành chiếm tỷ trọng từ 7 - 10% trong tổng GRDP của tỉnh.



- Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt 80%.
- Tỷ lệ doanh nghiệp dùng hóa đơn điện tử đạt 100%.
- Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử đạt 80%.
- Tỷ trọng doanh thu thương mại điện tử trong tổng mức bán lẻ đạt trên 10%.

### **3. Phát triển xã hội số**

- Mọi người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến sẽ được định danh và lưu giữ dưới dạng số hóa làm cơ sở cho việc thực hiện các thủ tục hành chính tiếp theo mà không cần cung cấp hồ sơ trước đó.

- Đẩy mạnh sử dụng phương thức thanh toán trực tuyến không dùng tiền mặt, nhất là các khoản nộp cho nhà nước.

- Các điểm công cộng, đường giao thông, tuyến biên giới, từng khu phố, khu dân cư đều có lắp đặt camera giám sát an ninh, trật tự công cộng.

- Phấn đấu 100% hộ gia đình sử dụng phương tiện kết nối thông minh; khuyến khích người dân áp dụng công nghệ thông tin vào mọi lĩnh vực trong cuộc sống; tham gia giám sát hoạt động của các cơ quan hành chính, phản ánh hiện trường qua hệ thống Camera.

- Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ trên 80% hộ gia đình, 100% xã.

- Phổ cập dịch vụ mạng di động 4G/5G và điện thoại di động thông minh.

- Tỷ lệ dân số có tài khoản thanh toán điện tử trên 50%.

- Tỷ lệ người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác đạt từ 65 - 70%.

## **IV. TIÊU CHUẨN THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG**

### **1. Tiêu chuẩn thi đua**

#### **1.1. Đối với sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh:**

- Hoàn thành có chất lượng, đúng thời hạn các nhiệm vụ được giao và thực hiện tốt chế độ thông tin, báo cáo theo quy định tại Kế hoạch số 312/KH-UBND ngày 13/10/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

- Tổ chức phong trào thi đua thiết thực hiệu quả; có nhiều sáng kiến, giải pháp trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị đạt kết quả tốt.

- Thực hiện ứng dụng công nghệ số để tạo ra các sản phẩm, dịch vụ mới trong các ngành, lĩnh vực, đáp ứng được các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và đảm bảo an toàn, an ninh mạng.

- 90% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- 100% chế độ báo cáo định kỳ và văn bản hành chính (trừ văn bản Mật) được gửi nhận bằng văn bản điện tử.

- Tối thiểu 70% có hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung trên phạm vi toàn tỉnh, kết nối liên thông qua nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu dùng chung (LGSP), hình thành các cơ sở dữ liệu dùng chung cấp tỉnh.

### **1.2. Đối với cấp huyện:**

- Hoàn thành có chất lượng, đúng thời hạn các nhiệm vụ được giao và thực hiện tốt chế độ thông tin, báo cáo theo quy định tại Kế hoạch số 312/KH-UBND ngày 13/10/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

- Tổ chức phong trào thi đua thiết thực hiệu quả; có nhiều sáng kiến, giải pháp trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị đạt kết quả tốt.

- 80% hồ sơ công việc tại cấp huyện được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- 100% chế độ báo cáo định kỳ và văn bản hành chính (trừ văn bản Mật) được gửi nhận bằng văn bản điện tử.

- 100% báo cáo định kỳ về chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội được thực hiện trên hệ thống phần mềm báo cáo của tỉnh, kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

### **1.3. Đối với cấp xã:**

- Tổ chức phong trào thi đua thiết thực hiệu quả; có nhiều sáng kiến, giải pháp trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị đạt kết quả tốt.





- 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- 100% chế độ báo cáo định kỳ và văn bản hành chính (trừ văn bản Mật) được gửi nhận bằng văn bản điện tử.

- 100% báo cáo định kỳ về chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội được thực hiện trên hệ thống phần mềm báo cáo của tỉnh, kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

#### **1.4. Đối với các doanh nghiệp:**

Thực hiện ứng dụng công nghệ số để tạo ra các sản phẩm, dịch vụ mới trong các ngành, lĩnh vực kinh tế - xã hội. Các doanh nghiệp công nghệ thông tin nghiên cứu, phát triển, làm chủ công nghệ số, chủ động sản xuất, thực hiện chuyển dịch từ lắp ráp, gia công sang làm sản phẩm theo hướng “Made in Việt Nam” - sáng tạo Việt Nam, thiết kế tại Việt Nam và sản xuất tại Việt Nam... phục vụ nhu cầu của xã hội, đáp ứng được các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và đảm bảo an toàn, an ninh mạng.

#### **1.5. Đối với cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:**

- Cán bộ, công chức, viên chức phải nỗ lực bám sát cơ sở, có sáng kiến, giải pháp hữu ích trong việc xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành, tổ chức thực hiện, kiểm tra việc thực hiện cơ chế, chính sách, hướng dẫn để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình chuyển đổi số và phát triển các sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới dựa trên công nghệ số, Internet và không gian mạng.

- Đối tượng khác (doanh nhân, trí thức, nhà khoa học, các cá nhân ở trong và ngoài nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài...) có nhiều đóng góp về công sức, trí tuệ, vật chất, sáng kiến vào chuyển đổi số của tỉnh.

### **2. Hình thức khen thưởng**

- Tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện phong trào thi đua.

- Tặng Giấy khen của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp cho tập thể, cá nhân thực hiện tốt phong trào thi đua.

- Tặng Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện phong trào thi đua.

### **3. Số lượng khen thưởng**

- Tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

+ Sơ kết phong trào thi đua vào năm 2023: Không vượt quá 07 tập thể và 15 cá nhân.

+ Tổng kết phong trào thi đua năm 2025: Không vượt quá 10 tập thể và 20 cá nhân.

- Giấy khen của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp (sơ kết, tổng kết phong trào thi đua) do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quyết định.

- Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện (sơ kết, tổng kết phong trào thi đua) do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định.

#### **Lưu ý:**

- Quan tâm khen thưởng cho các tập thể, cá nhân là người lao động trực tiếp, người không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Tỷ lệ đề nghị khen thưởng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho đối tượng là cán bộ lãnh đạo, quản lý (từ Phó Trưởng phòng và tương đương trở lên) không quá 40% tổng số cá nhân được đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng (theo quy định tại khoản 5 Điều 11 Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Bình Phước ban hành kèm theo Quyết định số 26/2020/QĐ-UBND ngày 08/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh).

#### **4. Thủ tục, hồ sơ đề nghị khen thưởng gồm:**

- Tờ trình đề nghị khen thưởng của cơ quan, đơn vị, địa phương trình khen.

- Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của cơ quan, đơn vị, địa phương trình khen.

- Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng theo quy định tại Mẫu số 07 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ có xác nhận của cấp trình khen.

- Số lượng hồ sơ đề nghị khen thưởng: 01 bộ.

#### **V. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN**

Phong trào thi đua được triển khai thực hiện từ năm 2022 đến năm 2025, cụ thể như sau:

##### **1. Năm 2022 - 2023:**

- Năm 2022: Ban hành Kế hoạch phát động phong trào thi đua, yêu cầu 100% các cơ quan, đơn vị, địa phương ban hành kế hoạch phát động, triển khai phong trào thi đua trong phạm vi lĩnh vực, đối tượng phụ trách (Thời gian hoàn thành trong tháng 6 năm 2022).

- Năm 2023:

- + Triển khai sâu rộng phong trào, tổ chức thực hiện các nội dung kế hoạch.
- + Tổ chức sơ kết phong trào thi đua vào Quý IV/2023.

## **2. Năm 2024 - 2025:**

- Tiếp tục triển khai phong trào thi đua theo nội dung đã phát động.
- Tổ chức Tổng kết phong trào thi đua vào Quý IV/2025.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo các cơ quan truyền thông đẩy mạnh công tác tuyên truyền, bám sát cơ sở nhằm phát hiện, biểu dương và nhân rộng những mô hình hay, cách làm mới, cách làm sáng tạo của các điển hình tiên tiến trong thực hiện phong trào thi đua.

- Chủ trì, phối hợp với Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch và đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng thưởng Bằng khen cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc tại Hội nghị sơ kết, tổng kết phong trào thi đua.

- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai thực hiện phong trào thi đua hàng năm (trước ngày 31/12) gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) theo quy định.

### **2. Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh)**

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch và thẩm định hồ sơ đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng thưởng Bằng khen cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc tại Hội nghị sơ kết, tổng kết phong trào thi đua.

### **3. Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước**

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tuyên truyền, mở các chuyên trang, chuyên mục để tuyên truyền, nhân rộng các tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc trong thực hiện Phong trào thi đua chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

#### **4. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh**

Căn cứ chức năng quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực và nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch số 312/KH-UBND ngày 13/10/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước và điều kiện cụ thể để xây dựng kế hoạch, hướng dẫn và triển khai tổ chức thực hiện đảm bảo nội dung, chất lượng và tiến độ.

#### **5. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

Xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức Phong trào thi đua trên địa bàn, lồng ghép nội dung về chuyển đổi số trong hoạt động của địa phương gắn kết với ứng dụng công nghệ thông tin, chính quyền số các cấp, thử nghiệm phát triển dịch vụ đô thị thông minh.

#### **6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức đoàn thể**

Vận động đoàn viên, hội viên tích cực nâng cao nhận thức về chuyển đổi số và các kỹ năng ứng dụng công nghệ số, lựa chọn đảm nhận những nội dung phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và khả năng của đoàn viên, hội viên trong việc thực hiện chuyển đổi số; gắn Phong trào thi đua với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” cùng với các phong trào, các cuộc vận động khác do đoàn thể đang triển khai thực hiện, tạo động lực mới cho việc thực hiện các phong trào thi đua yêu nước.

#### **7. Các doanh nghiệp công nghệ thông tin**

Tăng cường hỗ trợ về ứng dụng công nghệ cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh; phát huy thế mạnh của doanh nghiệp để ký kết hợp tác, cung cấp thiết bị, phần mềm và các dịch vụ tiện ích khác cho hoạt động chuyển đổi số tại tỉnh.

8. Định kỳ 6 tháng (15/6), hàng năm (15/12), tất cả các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, địa phương gửi báo cáo kết quả thực hiện Phong trào thi đua “Chuyển đổi số giai đoạn 2022 - 2025” trên địa bàn tỉnh về Ủy ban nhân dân

tỉnh (qua Sở Thông tin và Truyền thông) để làm cơ sở giao chỉ tiêu khen thưởng tại Hội nghị sơ kết, tổng kết phong trào thi đua.

Trên đây là Kế hoạch phát động Phong trào thi đua “Chuyên đổi số giai đoạn 2022 - 2025” trên địa bàn tỉnh, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện hiệu quả./.

**Nơi nhận:**

- Ban TĐKT Trung ương (Hà Nội và TP.HCM);
- TTTU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Sở Nội vụ;
- Các cơ quan báo chí của tỉnh; báo chí hợp tác với tỉnh;
- LĐVP, PNC;
- Lưu: VT.(H08)



**Trần Tuệ Hiền**